

THỰC TRẠNG VỊ THẾ CỦA NGƯỜI THẦY TRONG XÃ HỘI TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH HIỆN NAY

LÊ THỊ THU DIỆU*, VÕ THỊ NGỌC LAN**

TÓM TẮT

Bài viết đề cập vấn đề vị thế của người thầy trong xã hội. Trên cơ sở thực hiện thăm dò ý kiến của các giảng viên, giáo viên, phụ huynh học sinh, sinh viên ở các trường trung học phổ thông, trung cấp, cao đẳng và đại học trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (TPHCM), bài viết tìm hiểu, phân tích nguyên nhân thực trạng, đồng thời đưa ra nhận định về vị thế của người thầy trong xã hội hiện nay.

Từ khóa: vị thế, người thầy.

ABSTRACT

The reality of the position of teachers in society in Ho Chi Minh City today

The article discusses the position of teachers in society. Based on the survey of teachers, parents and students at high schools, middle schools, colleges and universities in Ho Chi Minh City, the article identified and analyzed the causes and made comments on the position of the teachers in society today.

Keyword: position, teachers.

1. Đặt vấn đề

Người Việt Nam có câu “không thầy đố mày làm nên” để nói đến vai trò hết sức quan trọng của người thầy trong đời sống xã hội nói chung và trong chính mỗi con người nói riêng. Nho giáo đã xác lập thứ bậc quan hệ xã hội: “Quân – Sư – Phụ” (Vua – Thầy – Cha). Không phải ai cũng có thể làm Thầy được bởi những yêu cầu cao không chỉ về tri thức mà còn cả về đạo đức, phẩm hạnh. Từ học trò đến phụ huynh, từ người dân bình thường cho đến những vị có quyền lực cao trong xã hội, để được thầy nhận dạy, cũng đều phải thực hiện nghi lễ “bái sư, nhập môn”, đều đối đãi thầy như người bề trên. Những năm kháng chiến chống giặc ngoại xâm, các lớp học bình dân được tổ

chức trong điều kiện vô cùng khó khăn, ấy vậy mà vị thế người thầy luôn được đề cao. Khi đất nước hòa bình, Đảng ta vẫn luôn coi trọng giáo dục và đào tạo, xem đây là “quốc sách hàng đầu”, là chìa khóa để hội nhập và phát triển.

Hiện nay, với sự phát triển mạnh mẽ của kinh tế, khoa học công nghệ, đặc biệt là sự bùng nổ công nghệ thông tin, đã tạo sự thay đổi lớn trong cuộc sống con người nói chung cũng như trong giáo dục nói riêng. Người thầy được đào tạo chuyên sâu một lĩnh vực; quan hệ thầy – trò, hình thức học tập của con người đã có nhiều thay đổi so với trước đây. Và những hiện tượng bạo lực học đường, tình trạng học trò đánh thầy, xúc phạm thầy, thầy gạ tình, chèn ép, lấy tiền của

* HVCH, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TPHCM

** TS, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TPHCM

học trò không chính đáng... cũng đã không còn xa lạ trong xã hội hiện nay. Nhưng không thể vì những hiện tượng tiêu cực này mà phủ nhận công lao của hàng triệu những người thầy khác luôn tâm huyết với nghề, với sự nghiệp đổi mới và phát triển nền giáo dục nước nhà.

Vị thế của người thầy ảnh hưởng rất lớn đến sự phát triển của nền giáo dục cũng như xã hội. Đó là minh chứng cho việc xác định vị thế của người thầy trong xã hội ngày nay là điều hết sức quan trọng và cần thiết. Bài viết bước đầu tìm hiểu về vấn đề này trên địa bàn TPHCM, từ đó phân tích nguyên nhân thực trạng và đưa ra nhận định về vị thế của người thầy trong xã hội hiện nay.

2. Giải quyết vấn đề

2.1. Vị thế xã hội – vị thế của người thầy

2.1.1. Vị thế xã hội

Vị thế xã hội là “*vị trí mà một cá nhân hay nhóm người nắm giữ trong mối liên hệ, quan hệ với người khác hay thứ bậc xã hội. Nó phản ánh quyền lực cá nhân và uy tín của cá nhân đó. Địa vị hay vị thế xã hội bao gồm địa vị gán và địa vị đạt được. Địa vị gán là địa vị có được khi cá nhân không phải bỏ công sức hay tiền tài để đạt được mà do cá nhân đó được gán từ khi mới chào đời. Địa vị đạt được là loại địa vị mà cá nhân có được bằng sự nỗ lực của mình. Chẳng hạn như địa vị bác sĩ, kĩ sư, giáo viên, giáo sư...*” [1, tr.98].

Những yếu tố ảnh hưởng đến địa vị xã hội của cá nhân, là:

- Học vấn, tài năng, năng khiếu;
- Sự trợ giúp từ bên ngoài: Sự giới thiệu, cơ may...

- Giới tính và tuổi tác;
- Nguồn gốc xã hội;
- Dân tộc, tôn giáo;
- Điều kiện của cá nhân... [1, tr.99].

2.1.2. Vị thế của người thầy trong xã hội

Từ định nghĩa về vị thế xã hội hay địa vị của một cá nhân hay nhóm người, người nghiên cứu có thể định nghĩa: *vị thế xã hội của người thầy là vị trí mà một người thầy nắm giữ trong mối liên hệ, quan hệ với người khác hay thứ bậc xã hội. Nó phản ánh quyền lực người thầy và uy tín của người thầy đó.* Địa vị hay vị thế xã hội của người thầy thuộc loại địa vị đạt được, có được bằng sự nỗ lực của mình.

Những yếu tố ảnh hưởng đến vị thế của người thầy trong xã hội:

- *Yếu tố khách quan:*
 - Chính trị, kinh tế, văn hóa, tôn giáo;
 - Hệ thống giáo dục;
- *Yếu tố chủ quan:*
 - Ý thức, đạo đức của người học;
 - Năng lực chuyên môn của người thầy;
 - Nhân cách, đạo đức của người thầy.

2.2. Thực trạng vị thế của người thầy trong xã hội trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay

TPHCM có diện tích 2095 km², được phân chia thành 19 quận và 5 huyện với 322 phường - xã, thị trấn, dân số trung bình là 7681,7 nghìn người (theo Tổng Cục thống kê Việt Nam năm 2012), chiếm 8,65% dân số Việt Nam. Đây là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa và giáo dục của Việt Nam; nơi tập trung nhiều trường học ở mọi cấp bậc, đặc biệt là bậc đại học, cao đẳng với đa dạng các loại hình đào tạo.

Trong quá trình khảo sát thực trạng vị thế của người thầy trong xã hội, chúng tôi chỉ thực hiện điều tra, lấy ý kiến từ 3 nhân tố chính là giảng viên, giáo viên; phụ huynh; học sinh và sinh viên tại một số trường trung học phổ thông, trung cấp, cao đẳng và đại học ở TPHCM. Với độ tin cậy 99% và sai số là 0,04, chúng tôi chọn mẫu dự kiến là 1236 người, trong

đó có 412 giảng viên, giáo viên; 412 học sinh, sinh viên; và 412 phụ huynh học sinh trên địa bàn.

2.2.1. Kết quả khảo sát thực trạng vị thế người thầy trong xã hội trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

2.2.1.1. Sự lễ phép dành cho người thầy của phụ huynh, học sinh, sinh viên (xem bảng 1)

Bảng 1. Thái độ, hành động của phụ huynh và học sinh, sinh viên khi gặp thầy cô giáo (có quen biết) trong hoàn cảnh cho phép

Thái độ, hành động	Số phiếu			Tỉ lệ
	Phụ huynh	Học sinh, sinh viên	Tổng	
Chủ động chào hỏi	151	302	453	55,2%
Chào hỏi vui vẻ nếu thầy cô đó chào hỏi mình trước	250	82	332	40,5%
Coi như không biết, không quan tâm	9	22	31	3,8%
Lập tức trốn tránh	0	4	4	0,5%
Thái độ, hành động khác				
Tổng	410	410	820	100%

Bảng 1 cho thấy sự khác nhau trong cách thể hiện sự lễ phép, tôn trọng khi gặp người thầy của phụ huynh và học sinh, sinh viên. Phụ huynh đa số “*chào hỏi vui vẻ nếu thầy cô đó chào hỏi mình trước*”, còn học sinh, sinh viên thì “*chủ động chào hỏi*” khi gặp thầy cô giáo.

Trong thực tế hiện nay, có nhiều trường hợp, hoàn cảnh tiếp xúc, gặp gỡ khác nhau giữa người thầy và phụ huynh, học sinh, sinh viên nhưng câu hỏi trên được đặt ra với những trường hợp cho phép để có thể chào hỏi lẫn nhau. Bảng 1 cho thấy rõ sự thay đổi của sự lễ phép khi gặp người thầy ngày nay so với trước kia. Ngày nay, sự lễ phép khi gặp thầy cô không còn là chủ động đến trước mặt, bỏ mũ nón, khoanh hai tay trước ngực, cúi

chào “*dạ thưa thầy/cô ạ!*”, mà sự lễ phép thể hiện đơn giản chỉ là đến chào hỏi với thái độ tôn trọng. Mặc dù “*chủ động chào hỏi*” chiếm tỉ lệ cao nhất 55,2%, nhưng điều đó cũng cho thấy sự lễ phép tối thiểu khi gặp một người thầy đều được nhiều người thực hiện; “*chào hỏi vui vẻ nếu thầy cô đó chào hỏi mình trước*” chiếm tới 40,5%, vẫn có thái độ, hành động “*coi như không biết, không quan tâm*” chiếm 3,8% và “*lập tức trốn tránh*” còn chiếm 0,5%. Kết quả này khiến cho chúng ta phải nhìn nhận và suy ngẫm thật nhiều về “*chữ lễ*” trong xã hội ở TPHCM hiện nay.

2.2.1.2. Vị thế nghề dạy học và các yếu tố quyết định đến vị thế của người thầy trong xã hội (xem bảng 2)

Bảng 2. Nghề nghiệp có vị thế cao nhất trong xã hội hiện nay

Nghề nghiệp	Số phiếu			Tỉ lệ
	Phụ huynh	Học sinh, sinh viên	Tổng	
Giáo viên	26	82	108	13,2%
Bác sĩ	185	116	301	36,7%
Công an	82	78	160	19,5%
Quân đội	27	54	81	9,9%
Kĩ sư	51	48	99	12,1%
Các nghề nghiệp khác	39	32	71	8,6%
Tổng	410	410	820	100%

Bảng 2 thể hiện ý kiến của phụ huynh và học sinh, sinh viên về nghề nghiệp có vị thế cao nhất trong xã hội hiện nay. Nhìn chung, “bác sĩ” chiếm tỉ lệ cao nhất 36,7%, trong khi đó, “giáo viên” chỉ chiếm 13,2%. Điều này cho thấy, vị thế của nghề dạy học hiện nay không còn chiếm vị thế cao nhất trong xã hội ở TPHCM. Như vậy, yếu tố nào đã quyết định đến vị thế của người thầy trong xã hội và yếu tố đó ở người thầy có tốt hay chưa, kết quả được thể hiện ở bảng 3 sau đây:

Bảng 3. Các yếu tố quyết định đến vị thế của người thầy trong xã hội

Các yếu tố	Số phiếu							
	Phụ huynh	Học sinh, sinh viên	Tổng		Nhận xét về người thầy			
					Tốt		Chưa tốt	
Phẩm chất chính trị	13	23	36	2,8%	10	27,8%	26	72,2%
Phẩm chất đạo đức, lối sống, tác phong	267	251	518	40,9%	229	44,2%	289	55,8%
Trình độ học vấn	103	79	182	13,4%	90	49,5%	92	50,5%
Năng lực giảng dạy	198	162	360	28,4%	155	43,1%	205	56,9%
Tiền lương	112	59	171	13,5%	80	46,8%	91	53,2%
Tổng	693	574	1267	100%	564	100%	703	100%

Bảng 3 cho thấy “phẩm chất đạo đức, lối sống, tác phong” là yếu tố quyết định đến vị thế của người thầy nhiều nhất (40,9%), và theo nhận xét của phụ huynh, học sinh, sinh viên thì yếu tố này ở người thầy “chưa tốt” (55,8%) chiếm nhiều hơn “tốt” (44,4%). Nhìn chung, nhận xét của phụ huynh, học sinh, sinh viên về các yếu tố trên ở người thầy “chưa tốt” luôn chiếm tỉ lệ nhiều hơn “tốt”, nhưng tỉ lệ chênh lệch nhau không quá nhiều.

2.2.1.3. Xã hội và đạo đức nghề nghiệp của người thầy (xem bảng 4)

Bảng 4. Tỷ lệ giảng viên, giáo viên từng bị học trò xúc phạm, có thái độ không tôn trọng và tỷ lệ học sinh, sinh viên từng bị người thầy của mình chèn ép, đối xử không công bằng hay gạ gẫm điều không tốt

Ý kiến	Số phiếu			
	Giảng viên, giáo viên		Học sinh, sinh viên	
Chưa bao giờ	290	70,7%	338	82,4%
Đã từng	120	29,3%	72	17,6%
Tổng	410	100%	410	100%

Bảng 4 cho thấy có 29,3% số giảng viên, giáo viên từng bị học trò xúc phạm, có thái độ không tôn trọng và có 17,6% số học sinh, sinh viên từng bị thầy của mình chèn ép, đối xử không công bằng hay gạ gẫm điều không tốt. Tuy tỷ lệ này không nhiều, nhưng cũng cho thấy vấn đề sa sút về đạo đức trong xã hội ở TPHCM vẫn đang tồn tại ngay chính trong môi

trường giáo dục đạo đức con người. Bên cạnh đó, hiện tượng bạo lực học đường giữa học sinh với học sinh, học sinh với giáo viên cũng đang được xã hội rất quan tâm và cũng ảnh hưởng đến vị thế của người thầy hiện nay. Bảng 5 sau đây thể hiện ý kiến của giảng viên, giáo viên, phụ huynh, học sinh và sinh viên nhìn nhận về nguyên nhân của hiện tượng này.

Bảng 5. Nguyên nhân dẫn đến hiện tượng “học sinh dọa dẫm, đánh giáo viên, bạo lực học đường...” đang rất được xã hội quan tâm trong giai đoạn hiện nay

Nguyên nhân	Số phiếu				Tỷ lệ
	Giáo viên	Phụ huynh	HS SV	Tổng	
Do học sinh thiếu sự giáo dục của gia đình và nhà trường	230	202	197	629	34,1%
Do học sinh bị ảnh hưởng tiêu cực từ các kênh truyền thông	170	173	84	427	23,1%
Do giáo viên không có nhân cách, đạo đức tốt	75	133	149	357	19,4%
Do hình thức xử phạt cho “bạo lực học đường” chưa đủ mạnh để răn đe học sinh	53	125	74	252	13,7%
Do sự quản lý lỏng lẻo của nhà trường	58	38	68	164	8,9%
Nguyên nhân khác	8	0	6	14	0,8%
Tổng	594	671	578	1843	100%

Khi nói về hiện tượng bạo lực học đường giữa học sinh với giáo viên, chưa cần tìm hiểu trường hợp cụ thể, sự việc cụ thể để dẫn đến hiện tượng này là gì, với sự nhìn nhận chung của giáo viên, phụ huynh và học sinh thì theo bảng 5, đáng chú ý là nguyên nhân do “*giáo viên không có nhân cách, đạo đức tốt*” chiếm 19,4% (số phiếu phụ huynh và học sinh là 282/357 phiếu), trong khi chiếm tỉ lệ cao nhất là “*do học sinh thiếu giáo dục của gia đình và nhà trường*” là 34,1% (giáo dục của nhà trường phần lớn là sự giáo dục của giáo viên). Như vậy, việc giáo dục đạo đức cho học sinh, sinh viên

thực hiện chưa tốt dẫn đến nhiều hệ lụy cho xã hội và cũng là nguyên nhân gây ảnh hưởng vị thế của người thầy trong xã hội. Đồng thời, những hiện tượng tiêu cực trong xã hội xảy ra ngày càng nhiều và được đưa tin lan rộng cùng với sự phát triển của các kênh truyền thông như hiện nay thì hình ảnh về đạo đức của người thầy là bị ảnh hưởng nhiều nhất.

Để rõ hơn vấn đề này, chúng tôi tìm hiểu ý kiến của học sinh, sinh viên về số giáo viên, giảng viên có phẩm chất đạo đức không tốt tại trường đang học, kết quả thể hiện ở bảng 6 sau đây:

Bảng 6. Ý kiến của học sinh, sinh viên về số giáo viên có phẩm chất đạo đức không tốt tại trường đang học

Số giảng viên, giáo viên	Số phiếu	Tỉ lệ
Trên 20 người	26	6,3%
10 – 20 người	24	5,9%
5 – 10 người	88	21,5%
Dưới 5 người	217	52,9%
Không có	55	13,4%
Tổng	410	100%

Theo bảng 6, chỉ có 13,4% là ý kiến “*không có*”. Điều này có nghĩa có đến 86,6% học sinh, sinh viên cho rằng trường họ đang học luôn có những người thầy có đạo đức không tốt mặc dù tỉ lệ “*dưới 5 người*” chiếm nhiều nhất (52,9%). Kết quả này góp phần chứng minh thêm được những tiêu cực trong giáo dục đã làm cho hình ảnh về đạo đức của người thầy đối với học sinh, sinh viên không còn đẹp, cũng như lòng tin tưởng về một môi trường giáo dục trong

sạch của người học cũng bị giảm đi đáng kể. Như vậy, phẩm chất đạo đức của người thầy – yếu tố ảnh hưởng chủ yếu đến vị thế của người thầy trong xã hội – được hầu hết những học trò của mình đánh giá là chưa tốt, điều đó cho biết đạo đức nghề nghiệp của một bộ phận người thầy đang bị xuống cấp. Và nguyên nhân của sự xuống cấp về đạo đức này được chính những người thầy giải thích cụ thể ở bảng 7 sau đây:

Bảng 7. Nguyên nhân chính dẫn đến việc đạo đức của một bộ phận không ít người thầy xuống cấp hiện nay

Nguyên nhân	Số phiếu của GV	Tỉ lệ
Tình hình kinh tế đang khó khăn, trong khi đó, tiền lương người thầy thấp so với các ngành nghề khác	175	33,9%
Tuyển sinh ngành sư phạm tràn lan và chất lượng đầu vào chưa cao	74	14,4%
Giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên sư phạm chưa được quan tâm và thực hiện	82	15,9%
Thói quen “đi tiên” của phụ huynh, sinh viên	49	9,5%
Bản chất đạo đức không tốt của chính người thầy ấy đã có từ trước khi vào nghề	125	24,2%
Các nguyên nhân khác	11	2,1%
Tổng	516	100%

Như vậy, chiếm tỉ lệ cao nhất là nguyên nhân “*tình hình kinh tế khó khăn, trong khi tiền lương người thầy thấp so với các ngành nghề khác*” với 33,9%, nguyên nhân “*bản chất đạo đức không tốt của chính người thầy ấy đã có từ trước khi vào nghề*” chiếm 24,2%. Con số này nói lên vấn đề tiền lương luôn là một nỗi trăn trở của những người thầy trước sức ép của “*com áo gạo tiền*” đến cuộc sống. Bên cạnh đó, việc tuyển sinh, đào tạo nên những người thầy chưa thực sự chọn lọc kỹ và quan tâm nhiều đến “*đạo đức*” cũng là nguyên nhân dẫn đến đạo đức một bộ phận người thầy đang xuống cấp.

2.2.1.4. Sự lựa chọn nghề dạy học (xem bảng 8)

Bảng 8. Sự mong muốn làm nghề dạy học

Ý kiến	Số phiếu		Tổng	Tỉ lệ
	Phụ huynh	Học sinh, sinh viên		
Có	95	86	181	22,1%
Không	315	324	639	77,9%
Tổng	410	410	820	100%

Bảng 8 cho thấy, có đến 77,9% phụ huynh, học sinh và sinh viên không mong muốn làm nghề dạy học vì những lí do sau đây:

Bảng 9. Lí do không chọn làm nghề dạy học

Lí do	Ý kiến		Tổng	Tỉ lệ
	Phụ huynh	Học sinh, sinh viên		
Không thích	22	23	45	7,1%
Không đủ khả năng	73	49	122	19,1%
Tiền lương thấp	211	225	436	68,2%
Khó xin việc	9	27	36	5,6%
Tổng	315	324	639	100%

Theo bảng 9, lí do “*tiền lương thấp*” chiếm tỉ lệ cao nhất với 68,2%, “*không đủ khả năng*” chiếm 19,1%. Điều này cho thấy, vấn đề tiền lương là trở ngại lớn nhất khiến cho nghề dạy học không còn là một nghề được xã hội ưu tiên lựa chọn. Tuy nhiên, đối với những người đang làm nghề giáo thì lại có ý kiến khác nếu được lựa chọn lại nghề như sau (xem bảng 10):

Bảng 10. Sự lựa chọn nghề dạy học của giảng viên và giáo viên nếu được lựa chọn lại ngành nghề

Ý kiến	Số phiếu	Tỉ lệ
Mong muốn tiếp tục	325	79,3%
Không mong muốn tiếp tục	85	20,7%
Tổng	410	100%

Bảng 10 cho thấy, có đến 79,3% thầy cô mong muốn được tiếp tục làm nghề dạy học. Đây là một tín hiệu đáng mừng vì nghề giáo vẫn được hầu hết những người thầy yêu quý và muốn gắn bó bên cạnh những tiêu cực, những khó khăn bởi sự ảnh hưởng nhiều mặt của xã hội. Và chỉ có 20,7% thầy cô không mong muốn tiếp tục vì những lí do thể hiện trong bảng 11 sau đây:

Bảng 11. Lí do không mong muốn tiếp tục làm nghề dạy học của giáo viên, giảng viên

Lí do	Số phiếu	Tỉ lệ %
Không còn đam mê nghề	13	15,3%
Tiền lương thấp	55	64,7%
Chịu nhiều áp lực từ xã hội	17	20%
Tổng	85	100%

Như vậy, vấn đề tiền lương một lần nữa lại là lí do mà những người thầy không còn muốn tiếp tục làm nghề giáo chiếm tỉ lệ cao nhất với 64,7% ; 20% người thầy cho rằng áp lực từ xã hội nhiều về những yêu cầu phẩm chất đạo đức, lối sống tác phong chuẩn mực ; 15,3% người thầy không còn đam mê, lòng nhiệt huyết với nghề này.

2.3. Đánh giá chung về thực trạng vị thế của người thầy trong xã hội trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay

Nhìn chung, vị thế của người thầy trong xã hội trên địa bàn TPHCM đang bị giảm, mặc dù vị thế của mỗi người thầy trong xã hội là khác nhau, phụ thuộc vào phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống tác phong, trình độ học vấn... của mỗi người.

Phẩm chất đạo đức, lối sống tác phong được xã hội, cụ thể là phụ huynh, học sinh và sinh viên, cho là yếu tố quan trọng nhất bên cạnh nhiều yếu tố khác để đánh giá vị thế của một người thầy. Tuy nhiên, yếu tố này ở người thầy bị đánh giá là chưa tốt bởi những ảnh hưởng của những hiện tượng tiêu cực trong giáo dục đang ngày càng tăng và được xã hội biết đến nhiều hơn qua thực tế cũng như qua sự phát triển của các phương tiện truyền thông đại chúng. Tình hình lạm phát kinh tế ngày càng gia tăng ở thành phố khiến cho cuộc sống của người dân trong xã hội khó khăn hơn và cuộc sống của những người thầy cũng không ngoại lệ trong khi mức lương còn thấp so với các ngành nghề khác. Tiền lương cũng chính là sự trở ngại khiến cho nghề dạy học không còn là nghề hấp dẫn, được ưu tiên lựa

chọn trong xã hội và là nguyên nhân làm cho một bộ phận người thầy không còn nhiệt huyết với nghề trước những áp lực đòi hỏi yêu cầu khắt khe nghề giáo của xã hội với cuộc sống khó khăn hiện tại.

3. Kết luận

Vai trò của ngành giáo dục đối với sự phát triển của đất nước ta hiện nay là hết sức quan trọng và không có bất cứ quốc gia nào phát triển mà giáo dục của họ bị lãng quên cả. Đó cũng là lí do tại sao dù bất cứ xã hội nào, thời kỳ nào thì người thầy cũng luôn tạo cho mình một vị thế nhất định trong xã hội. Trong giai đoạn hiện nay, vị thế ấy đã có nhiều thay đổi, không còn trật tự “Quân – Sư – Phụ” và bị ảnh hưởng rất lớn từ sự phát triển của nền kinh tế thị trường trên địa bàn TPHCM nói riêng và Việt Nam nói chung.

Nghề dạy học không còn vị thế cao nhất trong xã hội, người thầy không còn nhận được những phép tắc chào hỏi lễ phép, tôn trọng từ người dân như xưa và được xã hội đề cao, tôn vinh thật sự. Đảng và Nhà nước ta luôn đề cao truyền thống “Tôn sư trọng đạo” của người Việt tự bao đời, nhưng truyền thống ấy đang có xu hướng bị mai một, một bộ phận không nhỏ thế hệ trẻ ngày nay chỉ biết đến truyền thống ấy như một lí thuyết suông, một bài học giáo điều trên lớp. Đó là một thực tế đáng buồn cho nền giáo dục và cho toàn xã hội Việt Nam mà dù muốn hay không cũng phải chấp nhận. Người thầy vừa phải tìm kiếm các lớp dạy thêm vừa làm thêm những công việc khác mới đảm bảo chi phí cho cuộc sống hàng ngày, vừa phải chịu nhiều áp lực từ

định kiến xã hội về đạo đức, lối sống, tác phong để giữ gìn hình ảnh đẹp vốn có của nghề nghiệp.

Song, kết quả khảo sát thực trạng nêu trên cũng cho thấy, phần lớn họ đều không hối tiếc khi đã lựa chọn nghề này,

họ vẫn muốn tiếp tục gắn bó lâu dài với nghề, vẫn đam mê, yêu thích nghề khó làm nhưng thanh cao này. Có vậy mới biết được tấm lòng của những người thầy luôn âm thầm đóng góp công sức vào việc “trồng người” cho xã hội.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Võ Thị Ngọc Lan (2012), *Giáo trình Xã hội học giáo dục*, Nxb Đại học Quốc gia TPHCM.
2. Nguyễn Lộc (2013), *Giáo trình môn Kinh tế học giáo dục*, Hà Nội.
3. Đoàn Huy Oánh (2004), *Sơ lược lịch sử giáo dục*, Nxb Đại học Quốc gia TPHCM.
4. Dương Thiệu Tống (2003), *Suy nghĩ về giáo dục truyền thống và hiện đại*, Nxb Trẻ.
5. Tổng Cục thống kê Việt Nam (2012), *Niên giám thống kê*.

Ngày Tòa soạn nhận được bài: 15-5-2014; ngày phân biện đánh giá: 16-6-2014;
ngày chấp nhận đăng: 24-10-2014)